

**PHỤ LỤC***(Kèm theo Quyết định số: 5868/QĐ-HVN, ngày 01/12/2025)***NỘI DUNG E-HSMT SAU KHI SỬA ĐỔI**

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Ngày hoàn thành dịch vụ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
<b>I</b>	<b>Các hạng mục</b>					
<b>1</b>	<b>Danh mục khám lâm sàng</b>					
1.1	Khám CK Nội (Đo chiều cao, cân nặng, đo mạch, huyết áp, khám tim mạch, hô hấp, tiêu hoá..., kết luận và tư vấn sức khỏe tận nơi)	Theo quy định tại chương V	900	Người	Đường Ngô Xuân Quảng, Xã Gia Lâm, TP Hà Nội	20
1.2	Khám sản phụ khoa - <i>Dụng cụ sử dụng 1 lần</i>	Theo quy định tại chương V	450	Người	Đường Ngô Xuân Quảng, Xã Gia Lâm, TP Hà Nội	20
1.3	Khám ngực (Nữ)	Theo quy định tại chương V	450	Người	Đường Ngô Xuân Quảng, Xã Gia Lâm, TP Hà Nội	20
1.4	Xét nghiệm chẩn đoán tế bào học bong bằng phương pháp nhuộm Papanicolaou (TBCTC)	Theo quy định tại chương V	450	Người	Đường Ngô Xuân Quảng, Xã Gia Lâm, TP Hà Nội	20
<b>2</b>	<b>Danh mục chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng</b>					
2.1	Siêu âm bụng tổng quát	Theo quy định tại chương V	900	Người	Đường Ngô Xuân Quảng, Xã Gia Lâm, TP Hà Nội	20
2.2	Siêu âm tuyến giáp	Theo quy định tại chương V	900	Người	Đường Ngô Xuân Quảng, Xã Gia Lâm, TP Hà Nội	20
2.3	Siêu âm tuyến vú	Theo quy định tại chương V	500	Người	Đường Ngô Xuân Quảng, Xã Gia Lâm, TP Hà Nội	20
2.4	Chụp X Quang tim phổi thẳng ( <i>Kỹ thuật</i> )	Theo quy định tại	800	Người	Đường Ngô Xuân Quảng, Xã	20

	<i>số</i> ) ( <i>Bất thường in phim</i> )	chương V			Gia Lâm, TP Hà Nội	
2.5	Điện tim 12 cần	Theo quy định tại chương V	800	Người	Đường Ngô Xuân Quảng, Xã Gia Lâm, TP Hà Nội	20
2.6	Nội soi tai mũi họng	Theo quy định tại chương V	700	Người	Đường Ngô Xuân Quảng, Xã Gia Lâm, TP Hà Nội	20
<b>3</b>	<b>Danh mục xét nghiệm</b>					
3.1	Tổng phân tích máu 18 chỉ số ( <i>Hồng cầu, bạch cầu, tiểu cầu...</i> )	Theo quy định tại chương V	900	Người	Đường Ngô Xuân Quảng, Xã Gia Lâm, TP Hà Nội	20
3.2	Tổng phân tích nước tiểu	Theo quy định tại chương V	900	Người	Đường Ngô Xuân Quảng, Xã Gia Lâm, TP Hà Nội	20
3.3	Đường máu ( <i>Glucose</i> )	Theo quy định tại chương V	900	Người	Đường Ngô Xuân Quảng, Xã Gia Lâm, TP Hà Nội	20
3.4	HbA1C (Đánh giá đường trung bình 3 tháng)	Theo quy định tại chương V	900	Người	Đường Ngô Xuân Quảng, Xã Gia Lâm, TP Hà Nội	20
3.5	Acid Uric ( <i>Gout</i> )	Theo quy định tại chương V	450	Người	Đường Ngô Xuân Quảng, Xã Gia Lâm, TP Hà Nội	20
<b>4</b>	<b>Mỡ máu 4 thành phần</b>					
4.1	Triglycerid	Theo quy định tại chương V	900	Người	Đường Ngô Xuân Quảng, Xã Gia Lâm, TP Hà Nội	20
4.2	Cholesterol	Theo quy định tại chương V	900	Người	Đường Ngô Xuân Quảng, Xã Gia Lâm, TP Hà Nội	20
4.3	HDL- cholesterol	Theo quy định tại chương V	900	Người	Đường Ngô Xuân Quảng, Xã Gia Lâm, TP Hà Nội	20
4.4	LDL- cholesterol	Theo quy định tại chương V	900	Người	Đường Ngô Xuân Quảng, Xã Gia Lâm, TP Hà Nội	20
<b>5</b>	<b>Chức năng thận</b>					
5.1	Ure	Theo quy định tại chương V	900	Người	Đường Ngô Xuân Quảng, Xã Gia Lâm, TP Hà Nội	20

5.2	Creatinin	Theo quy định tại chương V	900	Người	Đường Ngô Xuân Quảng, Xã Gia Lâm, TP Hà Nội	20
<b>6</b>	<b>Chức năng gan</b>					
6.1	ALT (SGOT)	Theo quy định tại chương V	900	Người	Đường Ngô Xuân Quảng, Xã Gia Lâm, TP Hà Nội	20
6.2	AST (SGPT)	Theo quy định tại chương V	900	Người	Đường Ngô Xuân Quảng, Xã Gia Lâm, TP Hà Nội	20
6.3	GGT - Độc tố gan	Theo quy định tại chương V	900	Người	Đường Ngô Xuân Quảng, Xã Gia Lâm, TP Hà Nội	20
<b>II</b>	<b>Chí phí dự phòng khối lượng phát sinh<sup>(8)</sup></b>		0%			